TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HÓA** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/HS-ST
Ngày 21/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Trần Thị Hường.

2. Bà Tưởng Thị Thu.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Bàn Thị B1 Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Đặng Trung Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2022/TLST-HS ngày 09/6/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2022/QĐXXST-HS ngày 01/7/2022; Quyết định thay đổi thời gian xét xử trước khi mở phiên tòa Hình sự số: 02/2022/QĐ-TA ngày 13/7/2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 27 tháng 11 năm 1981 tại huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố K, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 10/12; con ông Hoàng Văn H (đã chết) và bà Phùng Thị T1, sinh năm 1954; anh, chị, em ruột: Có 06 người, bị cáo là thứ ba; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Năm 2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt 06 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (tại Bản án số 48/2016/HSPT ngày 09/11/2016). Ngày 01/9/2020 chấp hành xong án phạt trở về địa phương, đến nay chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Ngày 29/01/2021 bị Công an huyện N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, (tại Quyết định số 15/QĐ-XPHC, phạt tiền: 750.000đ, nộp phạt ngày 05/02/2021).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, *(có mặt tại phiên tòa)*.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hoàng Thị B, sinh năm 1993.*

Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố K, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 13, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

** Người chứng kiến:*

- Anh Đào Duy M, sinh năm 1985.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Đ 3, xã N1, huyện C, tỉnh Tuyên Quang *(có mặt tại phiên tòa)*.

- Chị Lê Thị B1.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Đ 3, xã N1, huyện C, tỉnh Tuyên Quang *(có mặt tại phiên tòa)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn T, sinh năm 1981, trú tại tổ dân phố K, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (tại Bản án số 48/2016/HSPT ngày 09/11/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 06 năm tù; chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2020), chưa được xóa án tích. Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 08/01/2022 T một mình điều khiển xe mô tô BKS 22B2-099.21 (xe của chị Hoàng Thị B, sinh năm 1993, trú tại tổ 13, thị trấn N, huyện N, là em gái ruột của T) đi từ nhà xuống khu vực đền Đ thuộc thôn Đ 2, xã N1, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, mục đích tìm mua chất ma túy để sử dụng. Khi đến nơi T gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng một mình ở cạnh đường, T đến hỏi và mua được 01 gói nhỏ chất ma túy có đặc điểm (bên ngoài là lớp ni lông màu đen, tiếp theo là lớp giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng là Heroine), với số tiền 200.000đ. Sau khi mua được Heroine, T đi vào chỗ vắng người lấy gói Heroine vừa mua được san ra một ít để sử dụng bằng cách đốt hít vào cơ thể. Số Heroine còn lại T gói lại như cũ và cho vào miệng ngậm rồi điều khiển xe đi về nhà. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi về đến khu vực Bưu điện Đ thuộc thôn Đ 3, xã N1, huyện C thì gặp tổ Công tác công an huyện C đang làm nhiệm vụ phát hiện, do nghi T có hành vi Tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nên đã yêu cầu T dừng xe để kiểm tra thì T đã nhai và nhả gói Heroine xuống đường. Quá trình làm việc T đã tự giác chỉ vị trí gói Heroine vừa nhả ra. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Văn T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: 01 gói nhỏ Heroine

có đặc điểm nêu trên và thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu trắng, BKS 22B2 - 099.21. Cùng ngày CQCSĐT Công an huyện C xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể đối với Hoàng Văn T, có kết quả: (+) Dương tính với chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 128/GĐKTHS ngày 12/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin); Khối lượng là 0,077g *(không phẩy không bảy bảy gam).*

Cáo trạng số: 44/CT-VKSCH ngày 07/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang truy tố Hoàng Văn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 08/01/2022.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, không có tài sản riêng có giá trị, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Hoàng Văn T được niêm phong có chữ ký xác nhận và có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Đối với người đàn ông bán Heroine cho Hoàng Văn T do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để đề nghị xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Văn T, Công an huyện C, tỉnh Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề nghị xem xét.

Đối với chị Hoàng Thị B cho bị cáo T mượn sử dụng chiếc xe mô tô B kiểm soát 22B2-099.21 chị B không biết T sử dụng xe để đi mua ma túy, không đề nghị bị cáo bồi thường, do vậy không đề cập xử lý.

Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án đối với bị cáo theo quy định tại các Điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xác định đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 08/01/2022, tại thôn Đ 3, xã N1, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, Hoàng Văn T, sinh năm 1981, trú tại tổ dân phố K, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (tại Bản án số 48/2016/HSPT ngày 09/11/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 06 năm tù) chưa được xóa án tích tiếp tục có hành vi Tàng trữ trái phép 0,077g *(không phẩy không bảy bảy gam)* Heroine, mục đích để sử dụng, đủ cơ sở xác định bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Ma túy là chất gây nghiện, có tác hại cho sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội, sa sút về kinh tế, nhưng bị cáo đã đi ngược lại quy định của Nhà nước, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung; nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, bị cáo có 01 tiền sự ngày 29/01/2021 bị Công an huyện N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, (tại Quyết định số 15/QĐ-XPHC, phạt tiền: 750.000đ, nộp phạt ngày 05/02/2021) nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy, nên cần áp dụng khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời làm gương phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo Hoàng Văn T xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Hoàng Văn T, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, do vậy không có căn cứ xử lý trong vụ án.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Văn T, Công an huyện C đã ra Quyết định xử phạt hành chính nên không xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với chị Hoàng Thị B cho T mượn sử dụng chiếc xe mô tô B kiểm soát 22B2-099.21 chị B không biết bị cáo đi mua ma túy và đã được trả lại chiếc xe mô tô nêu trên, chị B không đề nghị bị cáo bồi thường, do vậy không đề cập xử lý.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt: Xử phạt Hoàng Văn T 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 08/01/2022.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Hoàng Văn T trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Hoàng Văn T, thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật vụ Hoàng Văn T giám định ngày 09/01/2022.

Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/6/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C với Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 21/7/2022. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện C;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện C;
- CQTHAHS CA huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bộ phận HSNV CA huyện C;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị B1 Ngọc